

ĐÁP ÁN ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 – ĐỀ 11

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 10

Thời gian làm bài: 90 phút



BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

Đáp án đề 11

Phần I. ĐỌC HIỂU

Câu 1. Văn bản trên thuộc thể loại nào? Vì sao? (0,5đ)

Phương pháp giải:

Đọc kỹ văn bản

Nhớ lại đặc điểm các thể loại

Lời giải chi tiết:

Văn bản thuộc thể loại truyện thần thoại. Vì có các vị thần và lí giải sự hình thành của tự nhiên

Câu 2. Câu “Ta ban cho con quyền lực của sắc đẹp, sự thông minh tuyệt đỉnh, hết thảy mọi người phải cúi đầu trước gót chân con” thể hiện mong muốn gì của thần Zeus với con gái? (0,5đ)

Phương pháp giải:

Đọc kỹ câu văn, chú ý những mong muốn của Zeus

Lời giải chi tiết:

Mong muốn tạo ra một con người hoàn hảo trọn vẹn, có tài có sắc

Câu 3. Đoạn “Cứ mỗi buổi sáng, thần Mặt Trời... mỗi buổi đêm, thần Đêm tự tay gom...” thể hiện mong muốn gì của người cổ sơ về vẻ đẹp của con người? (0,5đ)

Phương pháp giải:

Đọc kĩ đoạn văn

Chú ý những chi tiết thể hiện mong muốn của người cổ sơ

Lời giải chi tiết:

Vẻ đẹp được nuôi dưỡng bởi tự nhiên bất tử

Câu 4. Chi tiết kì ảo nào thể hiện chức năng của nhân vật thần Zeus? (0,5đ)

Phương pháp giải:

Đọc kĩ văn bản

Lời giải chi tiết:

Chi tiết: Tạo ra con gái Elisa xinh đẹp, thông minh, biến Elisa thành Hoa Hồng Vàng

Câu 5. Khát vọng của con người trong văn bản “Thần Tình Yêu” đã chứng tỏ điều gì về con người cổ đại? (1đ)

Phương pháp giải:

Đọc kĩ văn bản, chú ý những chi tiết thể hiện khát vọng của con người cổ đại

Lời giải chi tiết:

Khát vọng của con người cổ đại trong văn bản: Mong muốn có một tình yêu đích thực, lý tưởng, thủy chung, sự hòa hợp cảm xúc, lí trí, bản lĩnh vượt sóng gió

- Hình dung về con người thời cổ đại: Bước chân nhận thức những phức tạp trong đời sống tinh thần, cảm xúc, muốn kiểm soát/ chế ngự nó, hoài nghi về một tình yêu lí tưởng hài hòa cả cảm xúc và ý chí, bản lĩnh vượt qua khó khăn, thử thách

Câu 6. Nếu được chọn nhan đề phù hợp nhất với văn bản “Thần Tình Yêu”, bạn sẽ chọn nhan đề nào dưới đây? Lí giải về sự lựa chọn đó. Đề xuất một nhan đề khác theo quan điểm cá nhân (1đ)

Phương pháp giải:

Đọc kĩ văn bản, rút ra nội dung chính và lựa chọn nhan đề

Đưa ra quan điểm của bản thân

Lời giải chi tiết:

- HS tự lựa chọn nhan đề theo quan điểm cá nhân, có sự lí giải phù hợp, gợi ý tham khảo:

+ Tình yêu và sự phản bội: nói đến sự không chung thủy với tình yêu

+ Tình yêu quên lãng: sự lãng quên nhanh chóng của tình yêu

+ Bi kịch tình yêu: điều không đạt được trong tình yêu

Căn cứ vào chủ đề của truyện “Tình yêu và Hoa Hồng”, nhan đề “Tình yêu quên lãng” phù hợp hơn, nổi bật vấn đề trọng tâm của văn bản

- HS tự đặt thêm các nhan đề khác, phù hợp với chủ đề của truyện, với đặc điểm thần thoại Hi Lạp

II. VIẾT (6đ)

Câu 1. Trả lời các câu hỏi sau (2đ)

a. Xác định nội dung của mỗi văn bản trên và thái độ của người viết về vấn đề được nhắc tới. (viết đoạn văn 8-10 dòng)

b. Văn bản nào gợi liên tưởng tới chủ đề của truyện “Thần Tình Yêu”? Lý giải rõ từ những dẫn chứng trong văn bản.

Phương pháp giải:

Đọc kỹ văn bản và yêu cầu đề bài

Lời giải chi tiết

a. Xác định nội dung của mỗi văn bản trên và thái độ của người viết (8-10 dòng)

- Nội dung văn bản:

VB1: Giá trị thực sự của tình yêu chân chính

VB2: Điều kiện cần có/tiên quyết của tình yêu đích thực tuổi học sinh

- Thái độ của người viết:

VB1: Đề cao, trân trọng tình yêu chân chính, trong sáng, ý nghĩa

VB2: Phê phán tình yêu mù quáng, không có lý tưởng, giá trị

b. Văn bản nào gợi liên tưởng tới chủ đề của truyện “Thần Tình Yêu?” Lý giải rõ từ những dẫn chứng trong văn bản

HS tự suy luận và lý giải từ việc đọc văn bản của cá nhân.

Câu 2. Quan sát hình ảnh dưới đây:

Hãy viết bài văn nghị luận xã hội trình bày quan điểm của em về vấn đề nêu trên (thuyết phục hay bác bỏ theo vấn đề bản thân lựa chọn) (dài từ 1,5 – 2 trang) (4đ)

Phương pháp giải:

Câu 2.

HS quan sát kỹ hình ảnh và câu nói của từng bạn học sinh.

Dựa vào kiến thức và kỹ năng đã học để thực hiện bài văn

Lời giải chi tiết:

Hãy viết bài văn nghị luận xã hội trình bày quan điểm của em về vấn đề nêu trên (thuyết phục hay bác bỏ theo vấn đề bản thân lựa chọn) (dài từ 1,5 – 2 trang)		
Phần chính	Điểm	Nội dung cụ thể
Mở bài	0,5	- Dẫn dắt và nêu vấn đề cần bàn luận. Nêu ý kiến cá nhân người viết với hiện tượng/ vấn đề: Đồng tình hay Phản bác về hai ý kiến.
Thân bài	2,5	1. Lựa chọn và giải thích vấn đề bàn luận. - Xác định nghĩa của một số từ quan trọng. - Kết nối nghĩa bộ phận để làm rõ vấn đề/hiện tượng bàn luận. 2. Biểu hiện của vấn đề/hiện tượng. - Mô tả ngắn gọn hiện tượng, nêu biểu hiện tiêu biểu.

		<p>- Tác động tích cực của vấn đề (nhiều phương diện): tới tuổi trẻ, xã hội.</p> <p>3. Lí do đồng tình với hiện tượng/vấn đề.</p> <p>- Ý kiến 1 (lí lẽ/dẫn chứng): về khía cạnh 1 của vấn đề.</p> <p>- Ý kiến 2 (lí lẽ/dẫn chứng): về khía cạnh 1 của vấn đề.</p> <p>- Tác động lâu dài của vấn đề.</p> <p>Gợi ý:</p> <p>- Về ý kiến tình yêu tạo sức mạnh tích cực: xác định động cơ, mục tiêu đúng đắn, vừa coi trọng cảm xúc vừa cân bằng lý tưởng học tập đúng đắn...</p> <p>- Về ý kiến tình yêu ảnh hưởng tới học tập: nêu những biểu hiện, hành vi tiêu cực của việc quá đề cao cảm xúc cá nhân, không cân bằng với mục tiêu, lý tưởng...</p> <p>4. Cái nhìn đa chiều về vấn đề/hiện tượng: nên kết hợp và đánh giá mặt tích cực và tiêu cực về vấn đề tình yêu tuổi học trò...</p>
Kết bài	0,5	<p>- Khẳng định lại ý kiến cá nhân</p> <p>- Đề xuất giải pháp lan tỏa ý nghĩa tích cực của vấn đề</p> <p>- Liên hệ với sự thay đổi (nhận thức, hành động) bản thân và xã hội nói chung</p>
Yêu cầu khác	0,5	<p>- Bài viết thể hiện rõ đặc trưng thể loại (nghị luận xã hội: sự đồng tình; sự phản đối; niềm tin...)</p>

		<ul style="list-style-type: none">- Sắp xếp luận điểm, lí lẽ, bằng chứng hợp lí, sử dụng thao tác lập luận đa dạng, linh hoạt, có yếu tố biểu cảm trong lập luận- Thể hiện dấu ấn cá nhân trong lí giải, phân tích vấn đề/ hiện tượng; lựa chọn dẫn chứng, dùng từ, kiến tạo câu
--	--	---

Loigiaihay.com